

Số: /KH-UBND

Việt Lâm, ngày 12 tháng 9 năm 2014

**KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI  
Xã Việt Lâm, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang**

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế, xã hội của xã năm 2014, Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2014 như sau:

**A - Mục đích, yêu cầu:**

1. Nhằm tuyên truyền, giáo dục, cung cấp kiến thức về phòng, chống thiên tai và tác động của nó đến an toàn tính mạng và tài sản của người dân trong xã
2. Xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn xã trong hoạt động phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật.
3. Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra. Đồng thời khắc phục khẩn trương, có hiệu quả sau thiên tai.
4. Quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “4 tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện vật tư tại chỗ, hậu cần tại chỗ”
5. Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai có hiệu quả
6. Nâng cao năng lực nhận thức cộng đồng trong “Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, chống thiên tai của toàn dân trên địa bàn xã.
7. Cung cấp thông tin cho việc lồng ghép vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội tại địa phương

**B. Nội dung của “Kế hoạch phòng, chống thiên tai”**

**I. Giới thiệu tình hình chung và những thông tin cơ bản trong xã**

**1. Đặc điểm tự nhiên**

Xã Việt Lâm, huyện Vị Xuyên tỉnh Hà Giang là một xã vùng thấp của huyện Vị Xuyên, cách trung tâm huyện 13,4 km về phía Nam và cách trung tâm tỉnh 35 km.

- Phía Bắc giáp xã Cao Bồ.

- Phía Tây giáp xã Quảng Ngân.
- Phía Đông giáp Thị trấn Việt Lâm.
- Phía Nam giáp huyện Bắc Quang.

Thời tiết được chia làm 2 mùa rõ rệt mùa mưa và mùa khô, mùa mưa kéo dài từ tháng 4 trong năm đến hết tháng 9, mùa khô từ tháng 10 đến tháng 3 năm sau. Lượng mưa trung bình từ 120mm – 220mm có năm lên đến 300mm, do địa hình và thời tiết phức tạp nên dễ gây ra lũ quét, bão lốc, mưa đá và gây ngập úng tại một số thôn bản đe dọa nghiêm trọng đến tài sản tính mạng của nhân dân trong xã.

## **2. Đặc điểm dân sinh, kinh tế - xã hội và cơ sở hạ tầng**

### **1. Đặc điểm địa lý**

Xã Việt Lâm có đường Quốc lộ 2 chạy qua hai thôn: Thôn Vạt và thôn Việt Thành có đường liên xã đi xã Quảng Ngân, xã Cao Bồ.

Trong xã có hệ thống suối gồm nhiều suối lớn nhỏ, trong đó có suối Vạt chảy từ thôn Lèn chảy dọc theo địa hình của xã và nhiều suối nhỏ như suối Bắc Thuồng, suối Nậm Khí, nhiều khe nước tiềm ẩn nguy cơ lũ quét và lũ đột ngột.

## **2. Đặc điểm dân sinh, kinh tế - xã hội và cơ sở hạ tầng**

### *2.1. Về dân cư*

- Tổng số hộ: 1.107 hộ với 4.611 khẩu, trong đó: Nam: 2.213 người; Nữ: 2.398 người.

- Số hộ nghèo: 39 hộ (3,5%).

- Số hộ gia đình có chủ hộ là nữ: 23 hộ.

- Độ tuổi lao động: 2.583 người; trong đó: Nam 1.383 người, Nữ: 1.200 người.

- Đối tượng dễ bị tổn thương gồm: Trẻ em: 520 em, trong đó Nam: 254, Nữ 261;

Người già trên 60 tuổi: 241 người. Phụ nữ có thai và đang cho con bú dưới 12 tháng: 60 người. Người khuyết tật: 86 người. Người bị bệnh hiểm nghèo: 43 người.

- Xã có 9 dân tộc anh em: Dân tộc Tày chiếm trên 70% dân số. Dân tộc Kinh chiếm 20%. Còn lại là các dân tộc Hán, Nùng, Phà Thên, Giáy, Thái, Mông.

Xã có 8 thôn và phân bố dân cư như sau:

<b>STT</b>	<b>Tên thôn</b>	<b>Số hộ</b>	<b>Số khẩu</b>	<b>Số hộ nghèo</b>
1	Thôn Lèn	151	624	4
2	Thôn Hát	197	879	5
3	Thôn Chung	110	495	2
4	Thôn Chang	116	506	5
5	Thôn Dưới	106	443	5
6	Thôn Lùng Sinh	110	467	6
7	Thôn Vạt	164	587	5
8	Thôn Việt Thành	151	610	7
<b>TỔNG</b>		<b>1.107</b>	<b>4.611</b>	<b>39</b>

## 2.2. Về đất đai:

Tổng diện đất tự nhiên: 3.802 ha, trong đó: đất thổ cư 33,78 ha; đất nông nghiệp 328,6 ha; đất trồng lúa nước 223,5 ha; đất trồng cây lâu năm 468,39 ha; đất nuôi trồng thủy sản 32 ha; đất trồng cây hàng năm 32 ha; đất khác 105 ha.

## 2.3 Ngành nghề chính

Có 80% số hộ trong xã tham gia sản xuất nông lâm nghiệp với diện tích trồng lúa, màu 559 ha; 30% số hộ tham gia sản xuất lâm nghiệp với diện tích .....ha. Bên cạnh đó một số hoạt động sinh kế khác như nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi nhỏ lẻ và một vài ngành nghề khác.

## 2.4. Cơ sở hạ tầng, vật chất

Toàn xã có một điểm trường chính gồm trường Mầm non, Mẫu giáo; trường THCS và trường Tiểu học đều được đầu tư xây dựng kiên cố, cao tầng

từ năm 2000 và năm 2004, nay đã xuống cấp. **Trường mầm non và trường tiểu học đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia.**

Xã Việt Lâm hiện có 01 trạm y tế được đầu tư xây dựng kiên cố, cao tầng năm 2001 nhưng nay đã xuống cấp.

- 01 Nhà văn hoá –Thể dục thể thao xã.
- Trụ sở UBND xã đều cao tầng.
- 8/8 thôn được đầu tư xây dựng nhà văn hoá cộng đồng.
- 100% số hộ được sử dụng điện lưới quốc gia.

Tổng số có 256 số hộ có nhà kiên cố, nhà ở đạt chuẩn theo tiêu chí Nông thôn mới; có 872 nhà bán kiên cố, bên cạnh đó còn 05 nhà tranh tre, tạm bợ, thiếu an toàn...

### *2.5 Hệ thống giao thông*

Đường trục xã đã bê tông hóa 75%, trong đó: 51% đường nội đồng và 75% đường liên thôn cũng đã cứng hóa, đảm bảo giao thông thuận lợi.

### *2.6 Hệ thống thủy lợi*

Kênh mương đã kiên cố hóa hơn 62% và hiện do xã quản lý.

### *2.7 Hệ thống điện*

Hệ thống điện được xây dựng năm 1995 nhưng vẫn còn tốt. Hiện tại 8/8 thôn có đường dây điện hạ thế phục vụ cho gần 100% số hộ dân.

### *2.8 Hệ thống nước vệ sinh*

- **Có 968 hộ sinh hoạt bằng nước giếng đào.**
- **Có 155 hộ sử dụng nước tự chảy, trạm nước cấp nước công cộng.**
- 972 hộ có phương tiện chứa nước.
- 371 hộ có nhà vệ sinh tự hoại.
- 751 hộ dùng nhà vệ sinh tạm.

### *2.9 Hệ thống thông tin liên lạc*

Hiện toàn xã có 01 điểm bưu điện văn hóa và, 01 trạm truyền thanh nay đã xuống cấp, có hệ thống internet đến tận thôn.

### *2.10. Công tác phòng chống thiên tai trong thời gian qua*

Xác định rõ công tác phòng chống thiên tai là một trong những công tác trọng tâm hàng đầu trong năm, vì vậy ngay từ đầu năm xã đã xây dựng Kế hoạch phòng chống - Tìm kiếm cứu nạn với phương châm "Chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục nhanh chóng và hiệu quả" nhằm giảm tới mức thấp nhất về người, tài sản, môi trường do thiên tai gây ra trên cơ sở "Phương châm 4 tại chỗ".

Hàng năm, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các tổ phụ trách thôn phối hợp với thôn bản rà soát, kiểm tra các khu dân cư, các hộ gia đình khoanh vùng nguy cơ sạt lở đất, lũ quét để tiến hành di dời dân đảm bảo an toàn.

Ban chỉ huy phòng chống thiên tai phân công các thành viên trực 24/24 giờ khi có thiên tai xảy ra, chỉ đạo Ban Công an xã và Ban chỉ huy quân sự xã trực gác ở các ngậm tràn giao thông trên địa bàn, ngăn chặn người và phương tiện giao thông đi lại trước khi lũ về nhằm hạn chế tai nạn xảy ra. Thường xuyên theo dõi diễn biến thiên tai, thời tiết để thông báo cho dân biết chủ động phòng chống thiên tai.

Sau mỗi lần thiên tai xảy ra, thực hiện nghiêm túc việc đánh giá thiệt hại và rút ra bài học kinh nghiệm đồng thời có biện pháp khắc phục sau thiên tai.

## **II- Tổng hợp phân tích tình hình**

### **1. Tình hình thiên tai**

Là một xã miền núi với địa hình phức tạp, hàng năm xã phải đối đầu với nhiều loại thiên như: ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, rét hại, sét.

Nhiều năm xảy ra thiên tai lớn, gây thiệt hại về người và tài sản cho nhân dân trong xã. Chỉ riêng năm 2013 đã xảy ra một trận lũ gây sạt lở đất, ngập hoàn toàn 262 nhà, cầu qua suối và 3 cầu tràn bị trôi, bị hỏng; 800m đường các loại bị sạt, hỏng nghiêm trọng 1,20 km nương xây bị hư hỏng nặng và bị vùi lấp; ..... ha lúa bị mất trắng, trong đó: có 16,26 ha lúa bị vùi lấp hoàn toàn; ngoài ra toàn bộ diện tích rau màu; 15,5 ha ao cá bị mất; 02 thuyền, 02 máy nổ, 91 con lợn và hàng trăm gia súc gia cầm bị chết, bị trôi...

Tình hình thiên tai trong những năm gần đây diễn biến khá phức tạp, số lần lũ, lũ quét tăng, bão mạnh hơn, kéo dài hơn, đặc biệt sạt lở đất, 10 năm trở lại đây gia tăng đáng kể.

- Gió, bão xoáy, lốc, mưa đá có thể xảy ra trên diện rộng trên địa bàn xã.
- Vùng lũ lụt, ngập úng: thôn Lùng Sinh, thôn Dưới, thôn Việt Thành.
- Vùng lũ quét dọc theo hai bờ suối Vạt, suối Nậm Thăn thôn Chang.
- Vùng sạt lở đất: thôn Hát, Dốc Đỏ, đồi ra đa thôn Vạt, thôn Chung.

### **2. Phân tích rủi ro- Lựa chọn giải pháp**

Các loại hình thiên tai xảy ra tại địa phương trong thời gian qua chủ yếu là lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, ngập lụt, rét hại, sét...

Hiện tượng lũ quét thường xảy ra vào đêm với tốc độ nhanh, cường độ mạnh hơn và thời gian kéo dài hơn, số lần mưa to tăng dần, mùa lũ quét thất thường và dài hơn gây thiệt hại về người (2 người chết do lũ cuốn trôi), mất diện tích lúa màu ở ven các suối, vùng thấp, do nước lũ về nhanh ao nuôi cá một số ở ven suối bờ bao thấp dễ vỡ, tràn, làm hỏng, trôi nhiều nhà thôn Lùng sinh, thôn Dưới, thôn Việt Thành có 380 hộ với 1497 khẩu, 5 hộ của thôn Chang, thôn Việt Thành ven suối Vạt, suối nậm Thăn nguy cơ lũ quét.

Hiện tượng sạt lở đất trong thời gian qua có xu hướng ngày càng nghiêm trọng cả số lần và quy mô. Mười năm trở lại đây lại càng nghiêm trọng hơn nhiều. Với tập quán người dân chỉ thích sống ven sườn đồi, chân đồi, đào chân đồi làm nhà ở, rừng đầu nguồn bị tàn phá làm cho lũ về rất nhanh và nhiều đồi đã có vết nứt, có chỗ kéo dài thì nguy cơ trong thời gian tới càng nghiêm trọng hơn. Nhiều hộ nằm trong vùng có nguy cơ sạt lở như thôn Chang, Lùng Sinh, thôn Trung, thôn Lèn (13 hộ)

Hạn hán thường xảy ra từ tháng 01 đến tháng 4 thời gian kéo dài và nghiêm trọng hơn trước làm thiếu nước sản xuất gây giảm, mất năng suất lúa và hoa màu đặc biệt là ở vùng cao thiếu hệ thống thủy lợi, thiếu nước sinh hoạt gây ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng đến sức khỏe người dân.

Ngập lụt với tần suất ngày càng tăng, thời gian ngập kéo dài, tốc độ lên nhanh làm nhà bị hư hỏng, đồ sập; gia súc gia cầm bị chết; lúa và hoa màu bị giảm năng suất hoặc mất trắng ảnh hưởng không nhỏ tới đời sống dân sinh trong xã.

Rét hại thất thường, nhiều đợt liên tiếp, mỗi đợt cách nhau từ 3-6 ngày gây ảnh hưởng sức khỏe con người, làm phát sinh một số bệnh về đường hô hấp, dịch bệnh...đồng thời cũng ảnh hưởng tới năng suất lúa, hoa màu, gia súc gia cầm bị chết, dịch bệnh.

Sét tuy xảy ra ít nhưng do hiểu biết của người dân trong xã về sét còn hạn chế nên vẫn còn có người chết và bị thương do sét đánh, đường điện, các thiết bị điện bị hư hỏng, gia súc chết.

### **3. Xác định những vấn đề cấp thiết của cộng đồng - mối quan tâm của người dân**

Qua kết quả đánh giá những ảnh hưởng của các loại hình thiên tai trên người dân trong xã đã xác định 11 vấn đề cấp thiết của cộng đồng đó là:

- Bổ sung phương tiện, trang thiết bị phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn
- Đầu tư xây dựng hệ thống truyền thanh mới
- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động
- Di dời các hộ dân ở nơi có nguy cơ cao đến nơi ở mới an toàn
- Thành lập đội/tổ thu gom rác thải
- Tạo điều kiện cho nhân dân tiếp cận các nguồn vốn đầu tư
- Hỗ trợ người dân đào hố rác và thực hiện phân loại rác tại chỗ, xây dựng hầm biogas
- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, xử lý các tổ chức/cá nhân vi phạm về VSMT
- Chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi phù hợp
- Tiếp tục đầu tư, tu sửa, làm mới hệ thống kênh mương 7/8 thôn (trừ thôn Vạt)
- Khơi thông, nắn dòng, kè hai bờ suối Nậm Thăn (thôn Chang, thôn Chung)

Trong đó người dân đã lựa chọn, xếp hạng ưu tiên 3 vấn đề quan tâm:

**Vấn đề 1. Bổ sung phương tiện, trang thiết bị phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn**

**Vấn đề 2. Đầu tư xây dựng hệ thống truyền thanh mới**

**Vấn đề 3. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động**

Ba vấn đề nêu trên được người dân quan tâm ưu tiên về vấn đề 1 (78,5% ), vấn đề 2 (71,4%) vấn đề 3 (64,3% ).

Điều đó cho thấy ảnh hưởng của các loại hình thiên tai trên đến sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt, đến tính mạng con người và thiệt hại về tài sản trên địa bàn xã đang có xu hướng ngày càng tăng nếu không có các biện pháp ứng phó kịp thời, phòng chống thiên tai sẽ ảnh hưởng đến quá trình phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

#### **4. Xác định các yếu tố dễ bị tổn thương**

Từ phân tích rủi ro trên, xác định được:

- Nhóm các yếu tố dễ bị tổn thương chủ yếu là người, nhà, lúa, ngô, hoa màu, đường sá, môi trường.

- Nhóm đối tượng dễ bị tổn thương ở địa phương chủ yếu là người già, trẻ em, người tàn tật, phụ nữ mang thai và đang cho con bú.

- Tình trạng dễ bị tổn thương chủ yếu là do đặc điểm địa lý, địa hình, thói quen canh tác và nhận thức của người dân.

Dưới đây là các tình trạng dễ bị tổn thương cụ thể:

##### **a. Lĩnh vực an toàn cộng đồng**

##### **+ Kỹ năng, kinh nghiệm, thái độ, động cơ:**

- Còn một số hộ chưa thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ.
- Người dân chưa chuẩn bị tốt cho công tác phòng chống thiên tai.
- Lực lượng cứu hộ thiếu kỹ năng.
- Công tác tuyên truyền về phòng chống thiên tai chưa thường xuyên.
- Nhận thức của cộng đồng về thiên tai còn hạn chế.
- Hiểu biết về sạt lở đất của người dân hạn chế.
- Số hộ tham gia bảo hiểm y tế trên 70%.

##### **+ Vật chất**

- Có 05 nhà tạm, số nhà cấp 4 đã xuống cấp và lợp tôn, nhiều hộ chưa chằng chống nhà cửa.

- Thiếu phương tiện, trang thiết bị cứu hộ cứu nạn.
- Hệ thống truyền thanh xuống cấp.
- Cây to dễ gãy, đổ sát nhà.
- Có hộ ở nơi nguy cơ cao do sạt lở đất và lũ quét, ngập lụt.
- Các trường học cao tầng đã xuống cấp.

- Đường giao thông sát với ven suối, ta luy dương độ dốc tương đối lớn.

#### **+ Tổ chức/Xã hội**

- Nhiều đối tượng dễ bị tổn thương (950 người)
- Tổ chức thực hiện phương châm 4 tại chỗ chưa tốt
- Số hộ có lương thực dự trữ vào mùa bão, lũ còn ít
- Thiếu phương tiện, trang thiết bị cứu hộ cứu nạn
- Công tác tuyên truyền về phòng chống thiên tai còn hạn chế.
- Thiếu kỹ năng chăm sóc sức khỏe cho người bị ảnh hưởng sau thiên tai.
- Hầu hết các thôn khó liên lạc với nhau khi có lũ lụt, nhiều thôn thường bị cô lập khi lũ về.

Qua nhận định của bà con trong khoảng thời gian qua từ năm 2008 đến 2013, tình hình xu hướng nước dâng trong mùa lũ, lốc xoáy kèm theo mưa đá trong thời gian giao mùa, rét đậm, rét hại kéo dài ngày càng diễn biến khó dự báo trước, có xu hướng năm sau cao hơn năm trước. Do điều kiện cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã có tiềm ẩn dễ bị tổn thương như: Hệ thống đê bao không có, các tuyến lộ giao thông nông thôn đã xây dựng xong nhưng còn thấp nên lũ đã tràn sâu vào khu vực nội đồng, ảnh hưởng trầm trọng đến các cánh đồng khu vực vùng trũng, dọc theo ven sông, suối, ý thức người dân còn trông chờ ỷ nại vào sự đầu tư từ nhà nước.

#### **b. Lĩnh vực sản xuất kinh doanh**

##### **+ Vật chất/vật lý**

- Diện tích lúa màu hầu hết đều ven các suối, vùng thấp; các ao nuôi cá đều ven suối, bờ bao thấp, yếu nên dễ bị tràn, vỡ khi có lũ.

- Có 05 hộ của thôn Chang, thôn Việt Thành ven suối Vạt, suối Nậm Thăn có nguy cơ lũ quét.

Các thôn Lùng Sinh, thôn Dưới, thôn Việt Thành với 380 hộ (1.497) khẩu ở vùng lũ và ngập lụt.

- Diện tích bị vùi lấp do trận lũ năm 2013 gây ra chưa được phục hồi triệt để, lúa phát triển kém (tổng diện tích là 69 ha).

- Nhiều hộ nằm trong vùng có nguy cơ sạt lở như thôn Chang, Lùng Sinh, thôn Trung, thôn Lèn (13 hộ).

- Diện tích lúa thường bị hạn vì ở vùng đất cao và thiếu hệ thống thủy lợi. Năm 2009 hạn hán kéo dài làm mất 34 ha hoa màu.

- Thuốc bảo vệ thực vật nhiều loại chất lượng còn kém;
- Thiếu dự trữ giống.
- Hệ thống truyền thanh xuống cấp.
- Các trường xây dựng đã lâu năm nên đang xuống cấp; Trường tiểu học và trường THCS còn 6 phòng cấp IV xuống cấp nghiêm trọng.
- Vụ Đông Xuân trùng mùa rét.



- Không che đậy cẩn thận cho mạ.
- Chuồng trại chưa được che chắn cẩn thận vào mùa rét, thiếu dự trữ thức ăn cho gia súc, thiếu kiến thức về chăm sóc gia súc vào mùa rét và một số hộ còn thiếu chuồng trại.

#### + **Tổ chức /xã hội**

- Công tác tuyên truyền về phòng chống thiên tai chưa được thường xuyên.
- Quy hoạch mùa vụ chưa hợp lý.
- Vụ mùa trùng mùa mưa, lũ.
- Giống cây con chưa phù hợp.
- Hệ thống truyền thanh xuống cấp.
- Thời điểm xuống giống và cấy trùng với thời điểm rét hại.

#### + **Thái độ động cơ, kinh nghiệm, kỹ năng**

- Nhận thức của cộng đồng về thiên tai còn hạn chế.
- Người dân không dự trữ giống.
- Mạ gieo không được che chắn.
- Thiếu kỹ năng chăm sóc gia súc khi rét hại.

Theo thống kê trên địa bàn xã người dân chủ yếu là sản xuất nông, lâm nghiệp và chăn nuôi, do địa hình xã thuộc vùng trũng thấp, khi nước lũ về kết hợp mưa kéo dài gây ngập úng làm giảm năng suất do hiện tượng thối nồm, thối rữa, làm ảnh hưởng đến thu nhập của người dân.

#### **c. Lĩnh vực sức khỏe, vệ sinh môi trường**

##### + **Vật chất, vật lý:**

- Nước sinh hoạt của dân chủ yếu là giếng đào, nước tự chảy nên vào mùa lũ nước bị ô nhiễm.
- **Số hộ chưa được sử dụng nước sạch là 30%.**
- Một số hộ còn thiếu chuồng trại.

##### + **Tổ chức/xã hội**

- Trạm y tế còn thiếu phương tiện, dụng cụ sơ cấp cứu.
- Chưa có đội thu gom rác và nơi đổ rác tập trung.
- Số hộ chưa có nhà vệ sinh tự hoại còn nhiều.

##### + **Thái độ/động cơ, kỹ năng, kinh nghiệm**

- Thiếu kỹ năng chăm sóc sức khỏe cho người bị ảnh hưởng sau thiên tai.
- Vẫn còn các hộ chưa có dụng cụ dự trữ nước, chưa có giếng đào, chưa được cấp nước từ trạm công cộng.
- Người dân không dự trữ nước mặc dù có phương tiện tại chỗ.
- Thiếu kỹ năng chăm sóc gia súc, gia cầm.
- Một số người dân chưa có ý thức bảo vệ môi trường.

+ *Nước sạch:* Trong mùa lũ hiện tượng thiếu nước sạch sử dụng còn phổ biến, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe nhân dân, hiện tại trên địa bàn xã

chưa có hệ thống cấp nước tập trung. Nhìn chung ý thức dự trữ nước sạch của người dân còn chủ quan, chưa có thói quen dự trữ nước nếu khi ngập lụt kéo dài thì những hộ dân này sẽ thiếu nước sinh hoạt.

+ *Môi trường*: Qua kết quả đánh giá cho thấy ý thức bảo vệ môi trường của người dân còn hạn chế, một số hộ dân ở khu vực vùng sâu chưa có ý thức xử lý rác thải sinh hoạt, chưa thu gom vỏ chai thuốc bảo vệ thực vật, xác động vật chết... Khi tình trạng ngập úng kéo dài sẽ gây nên hiện tượng ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng nguồn nước và sức khỏe của người dân.

## **5. Đánh giá năng lực phòng, chống và ứng phó của cộng đồng**

Nhìn chung với những diễn biến ngày càng phức tạp của thiên tai đã ảnh hưởng trầm trọng đến phần lớn đời sống người dân trong xã. Tuy nhiên cùng với sự quan tâm các cấp chính quyền trong công tác tổ chức triển khai thực hiện phòng chống giảm nhẹ tác động của thiên tai. Trong thời gian qua với ý thức cao của người dân cộng với công tác vận động của chính quyền các cấp được thực hiện thường xuyên trong công tác chủ động phòng chống thiên tai như: trồng cây chống sạt lở, chằng chống nhà cửa, chuyển đổi cây trồng... Tuy nhiên đó chỉ là những giải pháp tạm thời, mang tính chất tình thế, do đó về lâu dài cần có quy hoạch, kế hoạch nâng cấp các tuyến đường giao thông nông thôn cùng những giải pháp phi công trình để nâng cao nhận thức cộng đồng cũng như việc xây dựng quy chế trách nhiệm trong việc chủ động ở từng hộ gia đình trong phòng chống, giảm nhẹ thiên tai thiết thực, hiệu quả, bền vững.

Những năng lực cụ thể:

### ***a. Lĩnh vực sản xuất kinh doanh.***

#### ***+ Vật chất***

- Đất nông nghiệp 328,6 ha
- Đất trồng lúa nước 223,5 ha
- Đất trồng cây lâu năm 468,39 ha
- Đất trồng cây hàng năm 32 ha
- Đất thủy sản 32 ha
- Đất lâm nghiệp 2.508 ha
- Đất khác 105 ha
- Có trên 50% hệ thống kênh mương được kiên cố hóa.
- Có thị trường tiêu thụ sản phẩm ổn định, đặc biệt là dong riềng, hời, quế.
- Người lao động đã được vay vốn của ngân hàng.
- Có kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh.
- Xã đang được chọn là xã điểm xây dựng nông thôn mới.

#### ***+ Tổ chức xã hội***

- Tổ chức tốt công việc cảnh giới khi có thiên tai.
- Chủ động chỉ đạo thu hoạch chạy lũ.
- Có cán bộ xã xuống thôn trực tiếp chỉ đạo khi có thiên tai.
- Có đủ các tổ chức đoàn thể và hoạt động mạnh.
- Có tỷ lệ nữ tham gia cao, đặc biệt Bí thư Đảng ủy và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đều là nữ (40,9%).
- Xã đang được chọn là xã điểm xây dựng nông thôn mới.
- Hợp tác xã kinh doanh hoạt động hiệu quả.
- Nhiều người có kinh nghiệm dự báo và phòng chống thiên tai.
- Đã quy hoạch lại vùng sản xuất: vùng trồng lúa thường bị hạn chuyển sang trồng ngô.
- Đã sử dụng nhiều loại lúa ngắn ngày thay cho lúa dài ngày.
- Thường xuyên nạo vét kênh mương.
- Hợp tác xã hoạt động hiệu quả.
- + *Kinh nghiệm, kỹ năng, thái độ, động cơ*
- Chủ động thu hoạch lúa, hoa màu, thủy sản khi có cảnh báo bão, lũ.
- Nhiều người có kinh nghiệm dự báo và phòng chống thiên tai.
- Có tinh thần đoàn kết và tương trợ lẫn nhau trong sản xuất.
- 98% lao động chính đều có việc làm.
- Đã được tham gia tập huấn về quy trình thâm canh lúa 2 vụ, công tác bảo vệ thực vật, chăn nuôi gia súc, gia cầm...

### ***b. Lĩnh vực an toàn cộng đồng***

- + *Vật chất*
- 100 % hộ có tivi hoặc đài radio và thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo.
- Có 30 áo phao, 100 phao bơi, 11 ô tô, thuyền 01 cái.
- Trên 90% số hộ có xe máy.
- Trạm y tế xã đã cao tầng;
- Đã chuẩn bị đủ cơ số thuốc phòng chống thiên tai.
- Cả 03 trường: Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở được xây dựng kiên cố và cao tầng.
- Toàn xã đã có sóng internet.
- + *Tổ chức xã hội*
- Có Ban chỉ huy phòng chống thiên tai của xã gồm 24 người với tỷ lệ nữ phù hợp (7 nữ = 30%).

- 8/8 thôn đều có Tiểu ban phòng chống thiên tai của thôn, có phân công nhiệm vụ rõ ràng.

- Tổ chức tốt công việc cảnh giới khi có thiên tai. Cảnh báo kịp thời cho dân và có biện pháp cảnh giới nơi nguy cơ cao khi thiên tai xảy ra.

- Chủ động sơ tán và có phương án sơ tán cụ thể.

- Chủ động chỉ đạo thu hoạch chạy lũ.

- Có cán bộ xã xuống thôn trực tiếp chỉ đạo khi có thiên tai.

- Có đội cứu hộ, cứu nạn, tìm kiếm.

- Có tổ sơ cấp cứu.

+ *Thái độ/động cơ, kinh nghiệm, kỹ năng*

- Người dân có kinh nghiệm trong phòng chống thiên tai.

- Có tinh thần tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau.

- Chủ động sơ tán trước khi xảy ra thiên tai.

- Chấp hành nghiêm chủ trương của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai khi có thiên tai xảy ra.

### ***c. Lĩnh vực sức khỏe, vệ sinh, môi trường***

+ *Vật chất*

- Trạm y tế xã có 05 người và đã có 01 bác sỹ; 01 y sỹ, 01 nữ hộ sinh; 01 y tá điều dưỡng; 01 dược tá.

- 8/8 thôn có cán bộ y tế thôn.

- Đã chuẩn bị đủ cơ số thuốc phòng chống thiên tai.

- Có hệ thống nước tự chảy.

+ *Tổ chức xã hội*

- Có lực lượng sơ cấp cứu.

- Có phân công trách nhiệm rõ ràng.

- Trạm y tế xã đã được xây dựng kiên cố, cao tầng.

+ *Thái độ, động cơ, kinh nghiệm, kỹ năng:*

- Có phân công trách nhiệm rõ ràng về công tác y tế, sơ cấp cứu.

## **6. Đánh giá mức độ nhận thức về rủi ro thiên tai của người dân**

Nhận thức của cộng đồng về rủi ro thiên tai và BĐKH còn thấp. Người dân chưa hiểu hoặc hiểu rất hạn chế về thiên tai mặc dù một số đã có kinh nghiệm dân gian về phòng tránh thiên tai nhưng còn rất ít, đặc biệt là việc áp dụng các kinh nghiệm dân gian đó trong điều kiện thích ứng BĐKH chưa được nhiều. Bên cạnh đó người dân còn chủ quan trước thiên tai, một bộ phận trong

cộng đồng ý thức trong phòng tránh thiên tai chưa cao, không tuân thủ nghiêm các quy định sơ tán, di dời khi thiên tai xảy ra.

### **III. Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả**

#### **1. Tổ chức phòng ngừa**

- Củng cố kiện toàn BCH PCTT- TKCN, thành lập đội cứu hộ, cứu nạn tìm kiếm, tổ chức tập huấn kỹ năng và mua sắm, bổ sung trang thiết bị sơ cấp cứu cho lực lượng cứu hộ, cứu nạn

- Nâng cao nhận thức cộng đồng: tổ chức tập huấn cho cán bộ xã, thôn, các hộ dễ bị tổn thương kiến thức về thiên tai; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, trong các hội nghị thôn, xã các kiến thức về thiên tai, luật PCTT, đề án 1002, kế hoạch phòng chống thiên tai của xã, thôn, bảo vệ môi trường

- Sửa chữa, nâng cấp hệ thống truyền thanh từ xã đến các thôn, nạo vét kênh mương trên các cánh đồng các thôn trong xã

- Di dời được các hộ vùng sạt lở đất và lũ quét (nguy cơ đặc biệt) đến nơi ở mới an toàn

- Tăng cường công tác cảnh báo: cắm biển cảnh báo ở các địa điểm nguy cơ cao: nơi giao nhau giữa các đường giao thông liên xã, các đường dân sinh với các dòng suối; Các khu vực có nguy cơ SLD

#### **2. Xây dựng phương án ứng phó**

**2.1. Phương án ứng phó thiên tai bao gồm một số nội dung chính sau đây:**

a) Xây dựng phương án bảo vệ các kè, đập tràn

b) Xây dựng phương án và địa điểm sơ tán, bảo vệ người, tài sản, cho các hộ dân vùng nguy cơ cao

c) Đảm bảo an ninh trật tự, giao thông,

d) Công tác thông tin liên lạc:

+ Lập danh sách các số điện thoại liên lạc khi có thiên tai hoặc tình huống khẩn cấp

+ Phối hợp chỉ đạo, chỉ huy phòng tránh, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

+ Chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm cho hoạt động phòng, chống thiên tai (theo phương châm bốn tại chỗ);

+ Tổ chức trực ban cập nhật thông tin diễn biến thiên tai

#### **2.2. Phương án ứng phó cho một số loại thiên tai cụ thể:**

*\* Đối với lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất:*

Sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không đảm bảo an toàn; trong tình huống thiên tai khẩn cấp;

- a) Kiểm tra, đôn đốc việc chằng chống nhà cửa nơi công cộng và các hộ gia đình
- b) Chủ động thực hiện sơ tán tài sản vật nuôi đến nơi an toàn
- c) Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện cấm người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm trên suối, khu vực và tuyến đường bị ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy và khu vực nguy hiểm khác;
- g) Đảm bảo giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai;
- h) Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán;
- i) Đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai;

*\* Đối với hạn hán:*

- a) Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn hán;
- b) Dự trữ nước sinh hoạt vào mùa mưa lũ.
- c) Nạo vét kênh mương, tu sửa kênh mương.

*\* Đối với rét hại:*

- Triển khai chống rét
- Tuyên truyền vận động các hộ hạn chế việc thả rông trâu bò
- Làm thêm chuồng trại
- Che chắn chuồng trại cho gia súc gia cầm
- Chủ động chuẩn bị được nguồn thức ăn phục vụ cho vụ đông
- Vào mùa đông, cần dự trữ rơm và các phụ phẩm nông nghiệp khác ngay sau khi thu hoạch .
- Tiêm phòng đầy đủ các loại vacxin

### **3. Tổ chức khắc phục hậu quả**

- a) Cấp cứu kịp thời người gặp nguy hiểm; tìm kiếm người, phương tiện mất tích;
- b) Tiếp tục sơ tán người ra khỏi nơi nguy hiểm, ưu tiên đối tượng dễ bị tổn thương;
- c) Xác định đối tượng cần được cứu trợ
- đ) Huy động người, vật tư, trang thiết bị, thuốc chữa bệnh để tham gia cứu chữa người bị nạn;
- d) Cấp phát lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nước sạch và nhu yếu phẩm thiết yếu.

e) Thống kê, đánh giá thiệt hại, nhu cầu cần cứu trợ và báo cáo và đề xuất phương án khắc phục hậu quả;

g) Lập kế hoạch và đề xuất sửa chữa, khôi phục, nâng cấp công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, thông tin, thủy lợi, điện lực, trường học, cơ sở y tế và công trình hạ tầng công cộng.

### **TỔNG HỢP CÁC GIẢI PHÁP**

Stt	Đề xuất giải pháp	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Địa điểm và đối tượng hưởng lợi	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian dự kiến	Kinh phí	Nguồn lực và vật chất		
							Cộng đồng	Nhà nước	Khác
1	Bổ sung mua sắm trang thiết bị và phương tiện tìm kiếm cứu nạn	Bổ sung nhà bạt	BCH PCTT xã, các tiểu ban PCTT 8/8 thôn.	BCH PCTT xã, các hộ dân bị ảnh hưởng cần dụng bạt, lều tạm	ngắn hạn	400 triệu		x	
		Bổ sung Phao	BCH PCTT xã	UBND xã, các trường học, trạm y tế và 8/8 thôn	Ngắn hạn	20 triệu		x	
		Làm bè mảng	BCH PCTT xã, các tiểu ban PCTT 8/8 thôn.	Thôn Chang, Thôn Chung, Thôn Việt Thành, thôn Dưới	Ngắn hạn	15 triệu		x	
		Thuyền cứu hộ	UBND xã trình UBND huyện và BCH PCTT tỉnh	Thôn Chang, Thôn Chung, thôn Dưới	Dài hạn	1.000 triệu		x	
2	Đầu tư xây dựng hệ thống truyền thanh mới	Mua sắm hệ thống loa, đường dây, tăng âm,	Trung tâm UBND xã	Trụ sở UBND xã, 8/8 thôn bản	Ngắn hạn	400 triệu		x	
		Tập huấn cán bộ phát thanh.	UBND xã, 8/8 thôn bản	UBND xã, Cán bộ văn hoá xã	Ngắn hạn	2 triệu		x	
3	Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động.	Tập huấn cho cán bộ tuyên truyền, vận động	Cán bộ các tổ chức đoàn thể; cán bộ phụ trách PCTT, thú y, khuyến nông	UBND xã, các đoàn thể		15 triệu		x	
		Tổ chức tuyên truyền nâng cao hiểu biết về PCTT	Cán bộ các tổ chức đoàn thể; cán bộ phụ trách PCTT, thú y, khuyến nông	Nhân dân 8/8 thôn	Ngắn hạn	10 triệu		x	
		Tuyên truyền vận động phân loại rác và kỹ thuật xây dựng hầm Biogas	UBND xã phối hợp với Phòng phân loại rác và kỹ thuật xây dựng hầm Biogas	Nhân dân 8/8 thôn	Ngắn hạn	10 triệu		x	
		Thi tìm hiểu về luật PCTT Thi tìm hiểu về vệ sinh môi trường	UBND xã, 8/8 thôn bản	Nhân dân 8/8 thôn	Ngắn hạn	20 triệu		x	



#### IV. Tổ chức thực hiện

##### 1. Phân công trách nhiệm và tổ chức thực hiện

- a. Kiện toàn BCH PCLB-TKCN của xã với tổng số.....đồng chí, trong đó có ..... trưởng thôn, còn lại là các ngành, tổ chức, đoàn thể xã hội
- b. Phân công các thành viên phụ trách các khu vực theo địa bàn thực tế của địa phương.

Thôn theo dõi	Cán bộ theo dõi	Chức vụ	Điện thoại
Thôn Lèn	Nguyễn Văn Bính	Cán bộ Văn hóa	
	Nguyễn Minh Suong	Trưởng thôn	
Thôn Hát	Nguyễn Xuân Huế	Chủ tịch Hội Nông dân	
	Mai Hồng Quảng	Trưởng thôn	
Thôn Chang	Vi Đức Thuật	Phó Chủ tịch HĐND xã	
	Nguyễn Văn Sáu	Trưởng thôn	
Thôn Chung	Nguyễn Thị Nguyễn	Chủ tịch Hội LHPN xã	
	Nguyễn Văn Toàn	Trưởng thôn	
Thôn Dưới	Vi Thị Hoa	Chủ tịch UBMT xã	
	Nguyễn Văn Huy	Trưởng Thôn	
Thôn Lùng Sinh	Nguyễn Trung Kiên	Bí thư Đoàn TN xã	
	Nguyễn Minh Yên	Trưởng Thôn	
Thôn Vạt	Vi Quốc Nam	Trưởng Công an xã	
	Nguyễn Xuân Đệ	Trưởng Thôn	
Thôn Việt Thành	Nông Đình Nam	Xã đội trưởng	
	Nguyễn Ngọc Thắng	Trưởng Thôn	

- Bưu điện: Chuẩn bị tốt công tác thông tin kịp thời.

- Trạm xá: Chuẩn bị các phương tiện của ngành quy định đảm bảo ứng phó, cấp cứu....trực 24/24giờ.

- Tài chính xã: Bố trí kinh phí đáp ứng kịp thời khi có tình huống xấu xảy ra, đảm bảo cơ sở vật chất kịp thời.

- Trường học: 03 trường trên địa bàn xã chủ động kiểm tra các trang thiết bị và nhà cửa của các điểm trường để có thông báo kịp thời về BCH PCTT của xã và huyện.

- Các trưởng thôn của từng thôn bản phụ trách trực tiếp thôn mình quản lý, nắm chắc khu vực thôn, các hộ gia đình khi có sự cố xảy ra, chỉ đạo huy động lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, trật tự tại chỗ. Báo cáo nhanh BCH xã, huyện kịp thời.

- Phân công trực 24/24h khi có chỉ thị của cấp trên gửi xuống về phòng chống thiên tai.

- Giao ban chỉ huy quân sự xã, chuẩn bị 20 quân số tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, khi mưa bão đổ bộ vào địa bàn làm thiệt hại người và tài sản của nhân dân, phải huy động được ngay để ứng phó kịp thời.

- Ban công an xã: Chuẩn bị thật tốt, làm tốt công tác an ninh trên địa bàn, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của nhân dân, không để xảy ra mất khi có mưa bão đổ bộ vào địa bàn làm thiệt hại đến người và tài sản của nhân dân, thu thập các thông tin kịp thời để xử lý.

- Khi có bão, nước lũ lớn, tổ chức làm barie gác các cầu ngầm trên địa bàn không cho người và phương tiện qua lại nhằm đảm bảo tính mạng, tài sản của nhân dân. Đảm bảo giao thông thông suốt.

- Lực lượng công an và dân quân phối kết hợp tuần tra bảo vệ ANTT và TTATXH trên địa bàn trong thời gian mưa bão. Bố trí lực lượng quân số đủ đảm bảo công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, cơ sở vật chất phải đáp ứng kịp thời khi có tình huống xảy ra trên địa bàn.

- Tất cả các ngành, các cấp phải xây dựng kế hoạch của ngành mình và cấp mình về công tác PCBL - TKCN, xây dựng phù hợp với thực tế của ngành mình khi có tình huống, thời tiết diễn biến xấu làm thiệt hại người và tài sản, huy động được ngay.

- Các ngành, các cấp, Ban chỉ đạo PCBL - TKCN xã theo dõi thường xuyên nắm chắc tình hình khu vực được phân công quản lý. Báo cáo kịp thời về Ban chỉ đạo PCBL - TKCN xã và báo cáo Ban chỉ đạo PCBL - TKCN huyện Vị Xuyên kịp thời khi có hiện tượng, hiểm họa hoặc thảm họa xảy ra trên địa bàn để đối phó được kịp thời hạn chế thiệt hại xảy ra do mưa bão gây ra.

- Tiếp tục vận động các hộ gia đình nằm ở khu vực có nguy cơ sạt lở ra khỏi khu vực tiếp tục ổn định lại sản xuất.

## **2. Công tác đảm bảo:**

**a.** Đảm bảo thông tin liên lạc khi mưa bão, lũ xảy ra. Các thôn bản báo cáo về xã, Ban chỉ huy PCBL - TKCN xã qua các số điện thoại:

- Văn phòng UBND xã:
- Phòng Bí thư Đảng ủy xã:
- Phòng HĐND xã:
- Phòng Chủ tịch UBND xã:
- Phòng Phó Chủ tịch UBND xã:
- Phòng Công an xã:
- BCH xã đội:

## **b. Đảm bảo cơ động:**

- Mỗi một hộ gia đình ít nhất có 01 người tham gia cơ động có cuốc hoặc xẻng, xà beng và các phương tiện khác để tham gia ứng cứu kịp thời khi có tình huống xảy ra.

Trong những ngày mưa bão (không thuộc giờ hành chính) phân công các thành viên trực ban và thanh toán chế độ làm thêm giờ theo quy định.

## **3- Giám sát đánh giá:**

Cần có kế hoạch giám sát và đánh giá quá trình và kết quả thực hiện kế hoạch này:

Nhóm đánh giá và giám sát có 5 ông, bà và nhiệm vụ của từng thành viên được phân công theo QĐ (Có QĐ kèm theo);

Kinh phí cho hoạt động giám sát đánh giá được trích từ quỹ PCTT;

Định kỳ mỗi tháng nhóm đánh giá, giám sát có trách nhiệm báo cáo kết quả đánh giá và tiến độ với chủ tịch UBND xã và BCH –PCTT của xã;

#### **4. Tổng kết báo cáo rút kinh nghiệm, cập nhật và chuẩn bị kế hoạch cho năm sau và những năm tiếp theo**

Nêu ra được các bài học cần rút kinh nghiệm, những thông tin cần cập nhật, những hoạt động cần phải điều chỉnh ...

Biểu dương, khen thưởng, kỷ luật (nếu có); nhân rộng các điển hình tiên tiến, tham khảo chia sẻ thông tin với các xã bạn và cộng đồng.

Đề xuất kiến nghị với cấp có thẩm quyền giải quyết những việc còn tồn đọng.

Góp ý cho cấp trên về những chỉ đạo điều hành chưa hợp lý trong công tác phòng, chống thiên tai.

Trên đây là kế hoạch PCTT năm 2014 của UBND xã Việt Lâm. Các ban, các thôn, các tổ, đơn vị có liên quan, các đơn vị trú chân trên địa bàn căn cứ kế hoạch thực hiện./.

*Nơi nhận:*

- TT.PCGNTT Trung ương;
- VP.BCH PCTT Tỉnh;
- Ban chỉ huy PCTT huyện;
- Cán ban ngành đoàn thể;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ  
CHỦ TỊCH**